

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày: 09-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Văn Ké.
2. Bà Hồ Thị Thúy hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Thị Phương Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021, tại phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thị H** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1990 tại huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 1, xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Q và bà: Vũ Thị Đ; chồng: Phạm Văn Ph và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh ngày 14/9/2019; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Vũ Thị H1, sinh năm 1975. Nơi cư trú: xóm 1, xã Sơn Hải, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người chứng kiến: Ông Hồ Ngọc H2, sinh năm 1964. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 5/2020, Lê Thị H biết được số điện thoại của một người phụ nữ ở huyện Diễn Châu bán pháo. Khoảng 16^h ngày 11/12/2020, H điện thoại cho người phụ nữ hỏi mua 10 (mười) tràng pháo nổ loại 2.5m, người phụ nữ đồng ý bán với giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng). Hai bên thống nhất thỏa thuận người phụ nữ gửi pháo cho xe tải đi qua xã Quỳnh Thuận, huyện Quỳnh Lưu và cho số điện thoại của H, để họ gọi H ra nhận pháo. Sau đó, có một người đàn ông điện thoại cho H và nói “có người gửi hàng ra nhận”. H mượn xe máy nhãn hiệu Honda Wave RXS biển kiểm soát 37L1-050.07 của chị Vũ Thị H1 đi đến đường quốc lộ 48B đoạn qua thôn Trường Thịnh, xã Quỳnh Thuận đón xe tải nhận 01 (một) thùng catton đựng pháo. H bỏ thùng catton lên xe đi về thị bị tổ công tác Cảnh sát giao thông đường bộ số 1 phòng Cảnh sát giao thông phối hợp với Công an xã Quỳnh Thuận bắt quả tang, thu giữ 01 (một) thùng catton bên trong chứa 10 (mười) khối hình hộp chữ nhật màu đỏ, xe máy biển kiểm soát 37L1-050.07 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng: 10 (mười) khối hình hộp chữ nhật màu đỏ, bên ngoài được bọc bằng bao polyten, bên trên có chữ nước ngoài và chữ C888 có đặc điểm giống nhau kích thước mỗi khối (48x6,5x04)cm, có tổng khối lượng 6,7kg (sáu phẩy bảy kilogam). Quyết định trưng cầu giám định 01 (một) khối hình hộp chữ nhật màu đỏ có khối lượng 0,65kg. Sau khi lấy mẫu vật gửi giám định, số pháo còn lại được niêm phong, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu.

Tại Kết luận giám định số 10/KL-PC09(Đ2-CN), ngày 21/12/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu vật thu giữ của Lê Thị H gửi giám định là pháo nổ”.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKS-QL ngày 29/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố bị cáo Lê Thị H về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị H từ 06-09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12-18 tháng.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 (một) hộp catton bên trong chứa pháo nổ; tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu tím.

Án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không tranh luận gì về tội danh. Lời nói sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để nuôi dạy con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị H khai nhận: Để có pháo nổ vào dịp tết, ngày 11/12/2020 bị cáo mua của người phụ nữ không quen biết 10 (mười) hộp pháo với giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng) trên đường đưa về nhà thì bị tổ công tác Cảnh sát giao thông đường bộ số 1 phòng Cảnh sát giao thông phối hợp với Công an xã Quỳnh Thuận bắt quả tang tại đường quốc lộ 48B đoạn qua thôn Trường Thịnh, xã Quỳnh Thuận, huyện Quỳnh Lưu. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Bị cáo không được nhà nước cho phép, nhận thức được pháo là loại hàng hóa bị cấm, hành vi mua 6,7kg (sáu phẩy bảy kilogam) pháo về để cất dấu sử dụng là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý hàng hóa kinh doanh có điều kiện của Nhà nước, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Phạm tội với lỗi cố ý. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Mặc dù, pháp luật nghiêm cấm, các cơ quan chức năng ra sức tuyên truyền nhằm ngăn chặn tội phạm về pháo nổ nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo là cần thiết và cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi

phạm tội mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này, thì từ trước tới nay luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc được ở ngoài xã hội không gây nguy hiểm hay ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, không cần thiết phải cách ly mà giao cho chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự “người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng...”. Bị cáo không có công việc ổn định, thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi con nhỏ, nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[5] Biện pháp tư pháp: Pháo thu giữ của bị cáo là loại hàng hóa Nhà nước cấm kinh doanh nên tịch thu, tiêu hủy. Điện thoại di động Vivo bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc phạm tội nên tịch thu, sung ngân sách nhà nước. Xe máy nhãn hiệu Honda RXS biển kiểm soát 37L1-050.07 của chị Vũ Thị H1, chị H1 cho bị cáo mượn mà không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Hiền là đúng quy định pháp luật.

[6] Kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ hành vi của người phụ nữ bán pháo cho bị cáo để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị H 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng, về tội “Tàng trữ hàng cấm”. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Thị Hà cho Ủy ban nhân dân xã SH, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp cùng Ủy ban nhân dân xã và người được phân công trong việc giám sát, giáo dục người đó, thông báo kết quả chấp hành án của bị cáo với Ủy ban nhân dân xã khi có yêu cầu.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa

vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

2. Biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 (một) hộp bìa cat tông được dán kín bên trong chứa 09 (chín) khối hộp chữ nhật có khối lượng 6,05kg (sáu phẩy không năm kilogam); tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Vivo màu tím số IMEI 1: 862101048379294, số EMEI 2: 862101048379286, khay Sim 1: trống, khay Sim 2: có chứa số thuê bao 0965.998.577, đã qua sử dụng (tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/02/2021 giữa Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu).

3. Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Lê Thị H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CA huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHA Dân sự huyện Quỳnh Lưu;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- UBND xã SH (để biết);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hải Yến

